

Bản án số: 169/2023/HS-PT

Ngày: 28-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền, bà Trương Thị Lệ Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Khánh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 133/2023/HS-PT ngày 07/9/2023 do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Hường đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 23/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Bị cáo: Họ và tên: **Lê Văn H** - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 20 tháng 07 năm 1977 tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Tiến D; Mẹ: Trần Thị H; Vợ: Lê Thị Thúy S; Con: Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2015); Anh chị em ruột: Có 04 người (bị cáo là con thứ nhất); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/04/2000 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Hiếp dâm” (Bản án số 657/HSPT ngày 25/04/2000), đã được xóa án tích; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt.

2. Người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị hại:

2.1. Chị Dương Thị O, sinh ngày 05 tháng 09 năm 1995; Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

(Chị Dương Thị O là vợ - Đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Tiến A, sinh năm 1993, trú tại thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, đã chết. Chị Dương Thị O đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, giấy ủy quyền ngày 03/02/2023). ***Vắng mặt.***

2.2. Ông Trần Văn T; Nơi cư trú: Thôn Đông Th, xã K, huyện K, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

(Ông Trần Văn T là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, giấy ủy quyền ngày 03/02/2023). *Vắng mặt.*

Trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không liên quan đến nội dung kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, làm nghề lái xe và buôn bán cát. Buổi sáng ngày 29/12/2022, Lê Văn H điều khiển xe ô tô chở 2 xe cát đi từ nhà mình đến nghĩa trang “Đập Nước X” thuộc địa phận thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh bán cho anh Nguyễn Tiến T để xây mộ cho anh Trần Thanh T (chết năm 2022). Đến khoảng 15 giờ 25 phút cùng ngày, Lê Văn H đang ở nhà thì anh Nguyễn Tiến T gọi điện thoại nói “Thiếu cát, chở hai khối nữa lên cho họ làm”. Sau khi anh Nguyễn Tiến T gọi điện thì Lê Văn H một mình tiếp tục điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20C – 111.85 chở thêm hai khối cát đi đến nghĩa trang “Đập Nước X”. Khi đến nơi, theo yêu cầu của những người xây mộ, Lê Văn H cho lùi xe ô tô lại gần ngôi mộ của anh Trần Thanh T để đổ cát nhằm rút ngắn khoảng cách vận chuyển cát cho thợ trong quá trình xây mộ. Cung đường lùi xe lại gần ngôi mộ địa hình gồ ghề, trơn trượt, bị che khuất tầm nhìn bởi đuôi xe, tuy không có người quan sát chỉ dẫn giúp (người xi nhan) nhưng Lê Văn H vẫn tiến hành cho lùi xe. Tại thời điểm này, anh Nguyễn Tiến A cùng một số người dân ở xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đang tiến hành xây mộ cho anh Trần Thanh T. Quá trình xây mộ có sử dụng xe cầu biển kiểm soát 38C – 110.15 của anh Nguyễn Tiến C để vận chuyển vật liệu xây mộ, xe cầu đang đỗ ở bên trái dọc theo hướng lối đi vào nghĩa trang, đuôi hướng ra phía ngoài đường, đầu xe hướng vào trong khu nghĩa trang. Khi Lê Văn H đang lùi xe thì cùng lúc này anh Nguyễn Tiến A cũng đi lại vị trí của chân trụ cần cầu bên phải của xe cầu để đẩy chân trụ cần cầu vào. Trong quá trình thực hiện các thao tác để lùi xe ô tô, Lê Văn H có nhìn thấy chiếc xe cầu nhưng không nhìn thấy chân trụ cần cầu và anh Nguyễn Tiến A ở phía sau, vì vậy đã làm cho phần đuôi bên phụ của xe ô tô biển kiểm soát 20C – 111.85 do Lê Văn H điều khiển đâm vào lưng anh Nguyễn Tiến A rồi ép phần ngực của anh Nguyễn Tiến A vào thanh nắm chân trụ cần cầu. Hậu quả: anh Nguyễn Tiến A bị tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Lấy gốc chân mộ ông Trần Thanh T phía Đông Nam làm gốc cố định, mép tường hướng Bắc của tường bao phía Nam khuôn viên khu nghĩa trang họ Trần làm trục cố định. Cách mốc cố định về hướng Đông 3,45m là vị trí đóng cát, có kích thước (2,2 x 2,6 x 0,7)m. Mặt phía Đông của đóng cát tiếp giáp với đuôi xe ô tô biển kiểm soát 20C – 111.85. Cách mốc cố định về hướng Đông 4,2m là tâm trục bánh sau bên phụ của xe ô tô biển kiểm soát 20C – 111.85 (ký hiệu 1), đầu xe hướng về phía Đông Nam, đuôi xe

hướng về phía Tây Bắc. Từ tâm đầu xe 1 cách mép đường về hướng Đông 3,65m. Tâm trục bánh trước bên phụ của xe cầu biển kiểm soát 38C – 110.15 (ký hiệu 2) cách mốc cố định về hướng Đông Nam 2,75m, cách trục cố định 3,6m về hướng Nam. Xe ô tô tải 2 đỗ theo hướng Đông Tây, đuôi xe quay về hướng Tây, đầu xe quay về hướng Đông, hai chân trụ của xe 2 tại thời điểm khám nghiệm đang trong trạng thái mở, mặt chân trụ tiếp xúc với mặt đất, phần chân trụ được nối với thân xe bằng một đoạn thanh kim loại dài 70cm. Khoảng cách từ tâm trục trước bên phụ của xe 2 đến tâm trục bánh xe phía sau bên phụ của xe 1 là 3,4m. Khoảng cách giữa tâm trục bánh xe phía trước bên phụ của xe 1 đến tâm trục bánh xe phía sau bên phụ xe 2 là 2,6m. Cách tâm trục bánh xe phía sau bên lái của xe 2 về phía Tây 2,1m là vị trí của tử thi Nguyễn Tiến Anh (tử thi đang trong tư thế nằm ngửa, duỗi thẳng người, đầu hướng về phía Tây, chân hướng về phía Đông).

Kết quả khám nghiệm tử thi: Khám ngoài: Tử thi nam giới được xác định là Nguyễn Tiến A (sinh năm 1993, trú tại thôn B, xã K, huyện Kỳ, tỉnh Hà Tĩnh); Chiều dài tử thi 1,68m; thể tạng: Trung bình; Tình trạng tử thi lạnh; Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Vùng đầu – mặt – cổ: Bình thường, không phát hiện dấu vết tổn thương. Vùng ngực – bụng – lưng – mông: Vùng ngực, cách núm vú phải 04cm, cách đường giữa ngực 01cm có đám xay xát triền diện 11cm x 03cm. Trên nền xay xát da có vết thương, kích thước 01cm x 0,5cm; Trần khí dưới da vùng ngực; Gãy xương đòn phải; Gãy sập toàn bộ cung trước xương sườn bên phải; Gãy sập xương sườn số 3, 4, 5, 6 cung sau bên trái. Hai tay, hai chân bình thường, không phát hiện dấu vết tổn thương. Khám trong: Gia đình nạn nhân có đơn xin không giải phẫu tử thi.

Kết quả giám định pháp y: Tại bản kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: nguyên nhân chết của anh Nguyễn Tiến Anh là do đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 20C – 111.85 ghi nhận các dấu vết: Tại vị trí phía sau đuôi xe, mép bên phải theo hướng nhìn từ sau ra trước, phát hiện (01) đèn xi nhan tách rời ra so với kết cấu ban đầu. Vị trí đèn xi nhan cách mặt đất 80cm, cách mép thùng bên phải 10cm; Tại bề mặt thùng xe có bám dính nhiều cát, điểm thấp nhất của thùng xe cách mặt đất 01m; Kiểm tra hệ thống còi, đèn, phanh, gạt mưa, gương không có vấn đề gì; Quá trình khám nghiệm phương tiện, Lê Văn H xác định: Tại vị trí nắp thùng phía sau của ô tô tải, cách mặt đất 1,1m, cách mép thùng bên phải theo hướng từ sau ra trước 45cm là vị trí tiếp xúc gây tử vong cho nạn nhân.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô có gắn cầu biển kiểm soát 38C – 110.15 ghi nhận các dấu vết: Tại vị trí chân trụ bên phải theo hướng nhìn từ sau ra trước. Chân trụ được làm bằng kim loại, được sử dụng theo cơ chế thò thụt, trong trạng thái chân để tiếp xúc với mặt đất. Chân trụ có kích thước (0,16 x 0,16 x 2,3)m, tại vị trí cách mặt đất 1,1m của chân trụ có hàn thanh kim loại hình chữ “U”, nhô ra so với mặt cắt có kích thước (18 x 7)cm. Chân trụ được nối với xe cầu bằng thanh kim loại có kích thước (16 x 16 x 70)cm, được sử dụng theo cơ chế thò thụt; Theo

Lê Văn Hương xác định: Phần khung kim loại hình chữ “U” nhô ra so với chân trụ là vị trí tiếp xúc gây tử vong cho nạn nhân.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là Lê Văn H 01 xe ô tô biển kiểm soát 20C – 111.85; thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Tiến C 01 xe ô tô có gắn cầu biển kiểm soát 38C – 110.15; thu giữ và đưa vào hồ sơ vụ án giấy phép lái xe số 310177009367 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 08/03/2022 cho Lê Văn Hương.

Về dân sự: Lê Văn H đã chủ động đền bù thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Tiến A số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị hại là chị Dương Thị O và ông Trần Văn T đã nhận đủ số tiền trên, nay không yêu cầu đền bù gì thêm, đồng thời có “Đơn xin giảm nhẹ hình phạt” cho Lê Văn H.

Tại Bản án sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 23/06/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh: Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Trả lại cho Lê Văn H giấy phép lái xe số 310177009367 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 08/03/2022. Tình trạng và đặc điểm giấy phép lái xe có tại hồ sơ vụ án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/7/2023, bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, **chấp nhận** kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, sửa bản án sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 23/06/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Lê Văn H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/12/2022, Lê Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 20C-11185 chở cát đi vào nghĩa trang “Đập Nước X” thuộc địa phận thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để xây mộ cho anh Trần Thanh T. Trong quá trình lùi xe xe ô tô để đi vào phần mộ anh Trần Thanh T, Lê Văn H có nhìn thấy chiếc xe cầu BKS 38C-110.15 đang đỗ ở bên trái dọc theo hướng lối đi vào nghĩa trang nhưng không nhìn thấy chân trụ cần cầu ở phía sau. Do thiếu chú ý quan sát và không thực hiện các thao tác an toàn khi lùi xe nên phần đuôi xe bên phụ của xe ô tô BKS 20C-11185 do Lê Văn H điều khiển đã đâm vào lưng anh Nguyễn Tiến A lúc này đang đứng vị trí chân trụ cần cầu để thu chân trụ cần cầu vào, làm phần ngực của anh Nguyễn Tiến A bị ép lại bởi phần đuôi xe ô tô BKS 20C-11185 và thanh nắm chân trụ cần cầu của xe cầu BKS 38C-110.15. Hậu quả làm anh Nguyễn Tiến A tử vong tại chỗ.

Lẽ ra khi lùi xe bị cáo Lê Văn H cần quan sát cẩn thận cung đường lùi xe, cảnh báo những người xung quanh trước và nhờ người quan sát hỗ trợ chỉ dẫn giúp trong quá trình lùi xe để đảm bảo đủ các điều kiện an toàn rồi mới được tiến hành lùi xe. Tuy nhiên bị cáo vẫn tiến hành lùi xe khi các điều kiện an toàn nói trên chưa được đảm bảo, hậu quả đã gây tai nạn làm chết một người, lỗi của bị cáo là vô ý do cẩn thả. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 400.000.000 đồng; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là không quan sát khi có xe đang lùi, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm đại diện hợp pháp của bị hại chị Dương Thị O có đơn xin cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ thể hiện bố bị cáo ông Lê Tiến Dũ là người có công với cách mạng, là bệnh binh bị tổn hại 61% sức khỏe, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bên cạnh đó bị cáo cung cấp Văn bản trình bày hoàn cảnh gia đình, được ban công tác mặt trận thôn H và UBND xã K xác nhận và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, vì gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, 03 con còn nhỏ, bố mẹ già yếu, vợ không có việc làm ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét đề nghị của đại diện Viện

kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cải biến pháp chấp hành án cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, có điều kiện giúp đỡ gia đình giảm bớt khó khăn.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Hương. Sửa bản án sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 23/06/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, cải biến pháp chấp hành án cho bị cáo:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Quang